

Số: 2901/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 05 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Dự án: Đầu tư xây dựng
đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường 62m (Đại lộ Võ
Nguyên Giáp) đến Khu công nghiệp Đại An mở rộng

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 28 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 9 tháng 2 năm 2021 của
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực
quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-
2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải
Dương, tỉnh Hải Dương đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của
UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gia
Lộc, tỉnh Hải Dương đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2024 của
HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường
vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường 62m (Đại lộ Võ Nguyên Giáp)
đến Khu Công nghiệp Đại An mở rộng;

Căn cứ Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Gia Lộc;

Căn cứ Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án xây dựng đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường 62m (Đại lộ Võ Nguyên Giáp) đến Khu Công nghiệp Đại An mở rộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3936/TTr-SKHĐT ngày 04 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án: Đầu tư xây dựng đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường 62m (Đại lộ Võ Nguyên Giáp) đến Khu công nghiệp Đại An mở rộng với những nội dung như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường 62m (Đại lộ Võ Nguyên Giáp) đến Khu công nghiệp Đại An mở rộng.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương.

3. Chủ đầu tư dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương.

4. Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư Nhất Thịnh Phát.

5. Chủ nhiệm lập dự án: Ông Nguyễn Đức Việt.

6. Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới.

7. Mục tiêu đầu tư

Từng bước hoàn thiện xây dựng tuyến đường vành đai I thành phố Hải Dương theo quy hoạch, đáp ứng nhu cầu giao thông vận tải, mở rộng không gian đô thị và kết nối thành phố Hải Dương với các huyện lân cận; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Dương và của tỉnh Hải Dương.

8. Nội dung và quy mô đầu tư

8.1. Phạm vi, hướng tuyến:

- Phạm vi dự án: Điểm đầu giao với đường 62m (Đại lộ Võ Nguyên Giáp) tại Km1+673 thuộc địa phận xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương; điểm cuối tiếp giáp phạm vi xây dựng cầu vượt sông Kim Sơn (do Công ty Cổ phần Đại An thực hiện), thuộc địa phận xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc. Tổng chiều dài khoảng 3,65km.

- Hướng tuyến: Theo hướng tuyến đã được xác định trong điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Dương và Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gia Lộc.

8.2. Quy mô đầu tư:

a) Xây dựng tuyến đường theo quy mô phân kỳ đường cấp II đồng bằng, vận tốc thiết kế (hạn chế) $V_{tk} = 80\text{km/h}$ (TCVN 4054:2005), cụ thể:

- Đoạn từ Km0+000 - Km0+400 (đoạn qua công bệnh viện Nhi Hải Dương): Đã đầu tư xây dựng quy mô 42m theo quy hoạch, giữ nguyên hiện trạng.

- Đoạn từ Km0+400 đến cầu vượt sông Kim Sơn: Xây dựng phân kỳ đầu tư Bền = **32,5m**, gồm: mặt đường xe chạy $2 \times 11,0\text{m}$ + dải phân cách giữa $9,5\text{m}$ + lề đất $2 \times 0,5\text{m}$.

Đoạn vượt nối về quy mô mặt cắt ngang cầu qua sông Kim Sơn (chiều dài **khoảng 215m**): Thực hiện chuyển tiếp vượt nối về quy mô cầu vượt sông Kim Sơn.

b) Hệ thống thoát nước: Thoát nước ngang đường thiết kế theo nội dung thỏa thuận thống nhất với các cơ quan, đơn vị quản lý và chính quyền địa phương, kết cấu bê tông cốt thép; Thoát nước dọc, thoát nước tự nhiên sang hai bên tuyến.

c) Các hạng mục khác: Thiết kế các nút giao, đường giao; công trình phòng hộ; dải phân cách, cây xanh, chiếu sáng, hệ thống báo hiệu và tổ chức an toàn giao thông; hoàn trả hạ tầng kỹ thuật liên quan; thực hiện cắm mốc lộ giới theo quy định.

9. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Hải Dương và huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

10. Diện tích đất sử dụng: Khoảng 15,08 ha.

11. Nhóm dự án; loại, cấp công trình: Dự án nhóm B; công trình giao thông, cấp II.

12. Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính

- Lưu lượng xe thiết kế: Năm thứ 20 sau khi đưa đường vào sử dụng đối với đường cấp II (TCVN 4054:2005).

- Thời hạn thiết kế kết cấu áo đường mềm loại tầng mặt cấp cao A1 (lớp mặt bê tông nhựa trên lớp móng cấp phối đá dăm) là tối thiểu 15 năm (TCCS 38:2022/TCBĐVN).

13. Số bước thiết kế: Thiết kế 2 bước (thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).

14. Giải pháp xây dựng (thiết kế cơ sở): Theo hồ sơ thiết kế cơ sở do Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư Nhất Thịnh Phát lập được Sở Giao thông vận tải thẩm định tại Văn bản số 3597/KQTĐ-GTVT-P4 ngày 25/10/2024, Văn bản số 3724/SGTVT-P4 ngày 04/11/2024.

15. Tiêu chuẩn, quy chuẩn chủ yếu áp dụng: Theo hồ sơ thiết kế cơ sở do Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư Nhất Thịnh Phát lập được Sở Giao thông vận tải thẩm định tại Văn bản số 3597/KQTĐ-GTVT-P4 ngày 25/10/2024, Văn bản số 3724/SGTVT-P4 ngày 04/11/2024 và Văn bản số 3935/BC-SKHĐT ngày 04/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

16. Giải phóng mặt bằng: Chủ đầu tư tổ chức cắm mốc giới GPMB của dự án và bàn giao cho UBND thành phố Hải Dương, UBND huyện Gia Lộc tổ chức bồi thường GPMB, tái định cư theo quy định.

17. Tổng mức đầu tư dự án: 436.300.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi sáu tỷ, ba trăm triệu đồng*). Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (tạm tính):	125.238.691.000 đồng
- Chi phí xây dựng:	225.190.871.296 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	4.528.680.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	12.539.003.000 đồng
- Chi phí khác:	4.444.065.000 đồng
- Dự phòng:	64.358.689.704 đồng

18. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030.

19. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

20. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2027.

(Chi tiết theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án do Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư Nhất Thịnh Phát lập; Sở Giao thông vận tải thẩm định tại Văn bản số 3597/KQTĐ-SGTVT-P4 ngày 25/10/2024, Văn bản số 3724/SGTVT-P4 ngày 04/11/2024; Liên danh Viện Quy hoạch và Kỹ thuật Giao thông vận tải và Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng hạ tầng Hưng Thịnh thẩm tra; Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định tại Văn bản số 3935/BC-SKHĐT ngày 04/11/2024 và trình tại Tờ trình số 3936/TTr-SKHĐT ngày 04/11/2024)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

- Phối hợp với Công ty cổ phần Đại An để đảm bảo kết nối đồng bộ giữa Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường 62m (Đại lộ Võ Nguyên Giáp) đến Khu công nghiệp Đại An mở rộng và Công trình cầu vượt sông Kim Sơn.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư dự án.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì cùng Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030, kế hoạch đầu tư công hằng năm của tỉnh để thực hiện dự án theo quy định.

3. Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì rà soát, đưa diện tích đất phải thu hồi để thực hiện dự án vào kế hoạch sử dụng đất hằng năm của thành phố Hải Dương và huyện Gia Lộc để làm cơ sở thu hồi và giao đất thực hiện dự án.

4. UBND thành phố Hải Dương có trách nhiệm:

- Rà soát cập nhật tuyến đường vào các đồ án quy hoạch khác có liên quan để đảm bảo đồng bộ về quản lý quy hoạch.

- Rà soát, đưa diện tích đất phải thu hồi để thực hiện dự án vào kế hoạch sử dụng đất hằng năm của địa phương để làm cơ sở thu hồi và giao đất thực hiện dự án.

- Tập trung đẩy nhanh công tác bồi thường GPMB và bàn giao mặt bằng để thi công công trình đảm bảo tiến độ yêu cầu.

5. UBND huyện Gia Lộc có trách nhiệm:

- Chỉ đạo cập nhật dự án vào quy hoạch xây dựng các xã có tuyến đường đi qua.

- Rà soát, đưa diện tích đất phải thu hồi để thực hiện dự án vào kế hoạch sử dụng đất hằng năm của địa phương để làm cơ sở thu hồi và giao đất thực hiện dự án.

- Tập trung đẩy nhanh công tác bồi thường GPMB và bàn giao mặt bằng để thi công công trình đảm bảo tiến độ yêu cầu.

6. Các sở, ngành, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố: Gia Lộc, Hải Dương; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh uỷ; } (để báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh; }
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- CV VP UBND tỉnh: Hương;
- Lưu: VT; KTN, NCC (10b).

CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Châu

